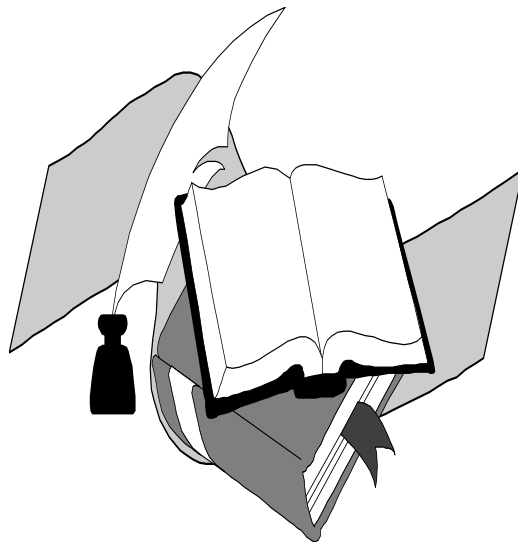


**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON SAO VÀNG**



**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC
KHỐI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG**

NĂM HỌC 2025-2026

PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON SAO VÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

P. Nam Định, ngày 15 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC
KHỐI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG- NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 758/SGDĐT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2025 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-MNSV ngày 11/9/2025 của trường mầm non Sao Vàng về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-MNSV ngày 12/9/2025 của Trường MN Sao Vàng về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn nhà trẻ 24-36 tháng

Tổ chuyên môn nhà trẻ 24-36 tháng xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026:

- Khối Nhà trẻ 24-36 tháng gồm có 2 nhóm lớp (B1; B2)
- Tổng số giáo viên 6 giáo viên trong đó có:
 - + 5 đ/c có trình độ Đại học
 - + 1 đ/c Cao đẳng đang tham gia học lớp Đại học.

1. Thuận lợi:

- Tổ chuyên môn luôn nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp, sát sao của Ban giám hiệu nhà trường thực hiện chương trình Giáo dục mầm non hiệu quả, chất lượng, đồng thời lồng ghép phương pháp giáo dục Steam vào các hoạt động của trẻ đáp ứng yêu cầu giáo dục giai đoạn hiện nay theo quan điểm “ lấy trẻ làm trung tâm”.
- Trường có diện tích rộng, phòng lớp sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ ánh sáng, được trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo thông tư 02 nên rất thuận tiện cho các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN.
- Giáo viên các lớp có kinh nghiệm thực hiện chương trình giáo dục mầm non, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, nhiệt tình tham gia trong các phong trào và các hoạt động của nhà trường; tích cực sáng tạo các đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động phù hợp nhu cầu, khả năng của trẻ theo hướng “ lấy trẻ làm trung tâm”
- Trẻ được phân tách theo đúng độ tuổi, ngoan ngoãn, có nền nếp tốt, tích cực, tự tin tham gia các hoạt động.
- Đa số phụ huynh nhiệt tình tham gia, ủng hộ các hoạt động của nhà trường và các nhóm/lớp.

2. Khó khăn

- Nhà trường đã xây dựng lâu năm nên cơ sở vật chất xuống cấp ảnh hưởng đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ

- Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt thực hiện một số hoạt động; một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong một số hoạt động và trong độ tuổi sinh đẻ, nghỉ thai sản nên ảnh hưởng đến các hoạt động của trường/lớp.
- Thời gian nghiên cứu thực hiện chương trình GDMN và làm thêm giáo cụ tự tạo của giáo viên còn hạn chế
- Đội ngũ giáo viên hợp đồng mức lương thu nhập thấp so với tình hình thực tế giá cả thị trường hiện nay nên ảnh hưởng đến đời sống, công tác.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC:

Trong năm học 2025- 2026, tổ chuyên môn Nhà trẻ 24-36 tháng tuổi đăng ký thi đua như sau:

1. Đối với tổ: Tổ nhà trẻ 24-36 tháng tuổi đăng kí : Tổ lao động tiên tiến xuất sắc
2. Đối với lớp: Các lớp trong tổ đăng kí đạt lớp tiên tiến xuất sắc.
3. Đối với giáo viên:
 - + 2/6 đ/c đăng kí : Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
 - + 6/6 đ/c đăng kí : Giáo viên dạy giỏi cấp trường.
 - + 6/6 đ/c đăng kí : Lao động tiên tiến.
4. Đối với trẻ: Tỷ lệ chuyên cần: Đạt 90 - 95%

III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ NĂM HỌC 2025- 2026

1. Thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu:

- 100% số trẻ được nuôi ăn bán trú và được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.
- + Phân đầu đạt 98-100% trẻ có cân nặng bình thường.
- + Trẻ chiều cao phát triển bình thường: Đạt 95-100%.
- 100% trẻ đến trường đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- 100% giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện tốt quy chế nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

b. Biện pháp:

- Các lớp được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng sinh hoạt cho trẻ như: nước xúc miệng, nhỏ mắt, cốc, bát, thìa, đĩa, khăn, đệm, chiếu, chăn, gối, quạt điện, bình nóng lạnh, điều hòa nhiệt độ 2 chiều,.....

- Các lớp thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

- Phối kết hợp với bộ phận y tế trong nhà trường, trung tâm y tế phường Cửa Bắc thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, chắm biểu đồ theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

- Có sổ nhật ký đón/ trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày, theo dõi trẻ khi bị ốm và ghi nhận thuốc của gia đình gửi.

- Giáo viên trong tổ thực hiện tốt hoạt động ăn, ngủ cho trẻ đảm bảo trẻ ăn ngoan, ăn hết xuất và ngủ ngoan. Lưu ý thực hiện chế độ chăm sóc đối với những trẻ có biểu hiện suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì,.....

- Giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông,.....: Không chơi những đồ chơi quá nhỏ, sắc nhọn như: Đồ chơi dao, kéo, hạt hạt vòng nhỏ..., tránh xa những vật dụng như: Nguồn điện, bình nước nóng, không chứa đựng nước trong nhà vệ sinh....vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế.

- Đảm bảo tốt và duy trì cho trẻ các thói quen vệ sinh rửa mặt rửa tay trước khi ăn, trong giờ ăn không nói chuyện riêng, biết tự xúc cơm, không làm rơi vãi cơm,

- Giáo viên có các kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối

nước, ngã, học tập băng bó cứu thương, cầm máu, sơ cấp cứu thông thường,... nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- Thực hiện tốt nội dung của chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” . Thường xuyên kiểm tra môi trường vật chất, kịp thời phát hiện, có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ . Kiểm tra độ an toàn các thiết bị đồ dùng trước khi sử dụng nhằm khắc phục các nguy cơ gây thương tích.

- Các lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền: có góc tuyên truyền, tài liệu về nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, cách phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống bạo hành trẻ em. Phối kết hợp với phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần giúp trẻ phát triển toàn diện.

2. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục trẻ:

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp trong tổ thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 và Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng chuyên đề: “ *Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021- 2025.

- 100% các lớp trong tổ áp dụng phương pháp giáo dục STEAM hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi, phát huy năng lực tư duy sáng tạo, tư duy logic, các kỹ năng,..... cho trẻ.

- Trẻ được tham gia các hoạt động khám phá, trải nghiệm các hội thi, các món ăn, các lễ hội truyền thống như: Vui Tết trung thu, Bé tập làm chiến sĩ, Tết sum vầy....

- Trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo nhu cầu phát triển. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh .

- 100% trẻ được đánh giá theo các lĩnh vực phát triển.

b. Biện pháp:

- Các nhóm/lớp xây dựng kế hoạch năm học và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục các chủ đề hiệu quả, chất lượng, phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ theo hướng “ lấy trẻ làm trung tâm”, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

- Lựa chọn mục tiêu, nội dung giáo dục căn cứ vào Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Giáo viên soạn bài đầy đủ, được BGH duyệt kế hoạch trước 1 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên sau mỗi chủ đề.

- Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong các hoạt động vui chơi, học tập phù hợp từng lứa tuổi, tạo cơ hội cho trẻ khám phá, trải nghiệm, khơi dậy niềm yêu thích của trẻ với khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật, toán học giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo, tư duy logic, các kỹ năng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc, thẩm mỹ,... góp phần phát triển toàn diện cho trẻ, làm tiền đề thuận lợi cho các bậc học sau.

- Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp cho trẻ, có nhiều đồ dùng, đồ chơi theo hướng “ mở” tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động theo phương châm “ học bằng chơi, chơi mà học” .

- Giáo viên tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia dự giờ các hoạt động của đồng nghiệp để từ đó rút ra kinh nghiệm cho mình, đồng thời tăng cường tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tăng cường luyện nề nếp thói quen, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ: Rèn cho trẻ tự phục vụ cá nhân, đến lớp biết tự cất dép, cất cặp đúng nơi quy định, đến

lớp biết chào cô, bố mẹ, lễ phép với mọi người, biết vâng, dạ, cảm ơn, xin lỗi,... Trong các hoạt động biết đoàn kết không tranh giành, đánh bạn.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ; Giáo dục ATGT; Giáo dục bảo vệ môi trường; Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; Giáo dục bảo vệ môi trường biển và hải đảo, Giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu; Thư viện sách; Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tích cực tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh tham gia, ủng hộ các hoạt động của trường/ lớp, kết hợp với giáo viên thực hiện tốt công tác giáo dục trẻ.

3. Tham gia các hoạt động khác:

- Tích cực tham gia vào các cuộc vận động, phong trào thi đua: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Phong trào thi đua với chủ đề: “ Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Cuộc vận động: “ Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tham gia các hội thi do nhà trường, Sở GD-ĐT tổ chức và đạt kết quả cao.

IV. MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG GIÁO DỤC:

1. Mục tiêu giáo dục chung:

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

Đối với lứa tuổi Nhà trẻ

a) Lĩnh vực phát triển thể chất:

- Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi
- Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ

- Thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi
- Có một số tố chất vận động ban đầu (nhanh nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể)
- Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay
- Có khả năng làm được một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân

b) Lĩnh vực phát triển nhận thức:

- Thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh
- Có sự nhạy cảm của các giác quan
- Có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản
- Có một số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật hiện tượng gần gũi

c) Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:

- Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói
- Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ
- Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt, nhu cầu
- Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói
- Hồn nhiên trong giao tiếp.

d) Lĩnh vực phát triển tình cảm, KNXH và thẩm mỹ:

- Có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi
- Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi
- Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt
- Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình, thích nghe đọc thơ, kể chuyện

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục cụ thể:

Từ mục tiêu chung, Tổ chuyên môn tổ nhà trẻ 24-36 tháng đã thống nhất và xây dựng mục tiêu và nội dung giáo dục dự kiến thực hiện trong năm học như sau:

MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG GIÁO DỤC	CHỦ ĐỀ DỰ KIẾN
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
a) Phát triển vận động		
	- Hàng ngày các bữa cần cung	- Mùa hè bé lên

<p>* MT 1: Cân nặng hàng tháng và chiều cao đạt :</p> <p>+ Cân nặng bé trai : 11,3 – 18,3kg</p> <p>+ Cân nặng bé gái : 10,8 – 18,1kg</p> <p>+ Chiều cao bé trai : 88,7cm- 103,5cm</p> <p>Chiều cao bé gái : 87,4 – 102,7cm</p>	<p>cấp năng lượng (930 - 1000kcal/trẻ/ngày)</p> <p>- Trẻ ăn 2 -3 bữa (có 2 bữa chính và 1 bữa phụ)</p> <p>+ Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày . Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25%- 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5 % đến 10% năng lượng cả ngày</p> <p>+ Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu.</p> <p>Chất đạm(Protit) cung cấp khoảng 13%-20% năng lượng khẩu phần</p> <p>Chất béo(Lipit) cung cấp khoảng 30%-40% năng lượng khẩu phần</p> <p>Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47%-50% năng lượng khẩu phần</p> <p>Nước uống: Khoảng 0,8- 1,6 lít/ trẻ/ ngày (Kể cả nước trong thức ăn)</p> <p>Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa</p>	<p>lớp mẫu giáo.</p>
<p>* MT 2: Trẻ thực hiện được</p>	<p>- Trẻ tập các động tác phát triển</p>	<p>- Bé và các</p>

<p>các động tác trong bài tập thể dục : hít thở , tay , lưng/bụng và chân.</p>	<p>các nhóm cơ và hô hấp :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: tập hít vào , thở ra - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, ra sau, kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng- bụng- lườn: cúi về phía trước, nghiêng người, vặn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co , duỗi từng chân 	<p>bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tết vui vẻ.
<p>* MT 3: Đi thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô</p>	<p>- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô</p>	<p>- Đồ chơi của bé. - Mùa hè đến.</p>
<p>* MT 4: Chạy thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô</p>	<p>- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô</p>	<p>- Các cô các bác trong trường mầm non. - Bé và gia đình</p>
<p>* MT 5: Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.</p>	<p>- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp có bê vật trên tay : Trẻ biết bê bóng (tú cát) trên 2 tay , đi thẳng người, giữ thẳng hướng , không làm rơi bóng (túi cát).</p>	<p>- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Bé có thể đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông.</p>
<p>* MT 6: Tung – bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m</p>	<p>- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay – mắt : tung – bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.</p>	<p>- Các cô các bác trong trường mầm non.</p>

		- Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 7: Ném vào đích xa 1 – 1,2m.	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay – mắt : Ném vào đích xa 1 – 1,2m.	- Ngày tết vui vẻ. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 8: Bò để giữ được vật đặt trên lưng .	Trẻ biết phối hợp tay , chân , cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng .	- Những con vật đáng yêu. - Bé và gia đình. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.
* MT 9: Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném , đá bóng : ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	- Những con vật đáng yêu. - Ngày Tết vui vẻ.
* MT 10 : Vận động cổ tay , bàn tay , ngón tay – thực hiện “múa khéo”	- Xoa tay , xoay bàn tay, chạm các đầu ngón tay với nhau , rút , nhào , khuấy đảo , vò xé....	- Bé và gia đình. - Mùa hè đến.
* MT 11: Trẻ phối hợp được cử động bàn tay , ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động : nhào đất nặn , vẽ tổ chim , xâu vòng tay , chuỗi đeo cổ.	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay , ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động : nhào đất nặn , vẽ tổ chim , xâu vòng tay , chuỗi đeo cổ.	- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
* MT 12: Thích nghi với	Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm	- Bé và các bạn

chế độ ăn cơm , ăn được các loại thức ăn khác nhau.	, ăn được các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong ăn uống.	- Cây quả rau và những bông hoa đẹp
* MT 13 : Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa	- Đồ chơi của bé. - Bé và gia đình.
* MT 14 : Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Các cô các bác trong trường mầm non - Ngày tết vui vẻ.
* MT 15 : Trẻ biết làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống , đi vệ sinh)	- Làm quen với 1 số việc tự phục vụ , giữ gìn sức khỏe : Xúc cơm , uống nước , rửa tay , lau mặt	- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 16 : Trẻ chấp nhận : đội mũ khi ra nắng ; đi giày dép ; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Trẻ chấp nhận : Đội mũ khi ra nắng ; đi giày dép ;mặc quần áo ấm khi trời lạnh, cởi quần áo khi bị ướt .	- Bé và các bạn. - Mùa hè đến.
* MT 17 : Biết tránh 1 số vật dụng , nơi nguy hiểm (bếp đang đun , phích nước nóng , xô nước , giếng) khi được nhắc nhở.	Trẻ biết tránh 1 số vật dụng (dao, kéo, phích nước nóng , xô nước ...) , nơi nguy hiểm (bếp đang đun, giếng) khi được nhắc nhở.	- Bé và gia đình. - Mùa hè đến.

<p>* MT 18: Biết và tránh 1 số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can , chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.</p>	<p>Trẻ biết và tránh 1 số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can , chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Những con vật đáng yêu. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.
<p>II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</p>		
<p>* MT 19: Trẻ sờ nắn , nhìn , nghe , ngửi , nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập và phối hợp các giác quan : thị giác , thính giác , xúc giác , khứu giác , vị giác - Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ vật , tiếng kêu của 1 số con vật quen thuộc - Sờ nắn , nhìn , ngửi ...đồ vật , hoa , quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật , đồ chơi để nhận biết cứng – mềm , trơn (nhẵn) – xù xì - Nếm vị của 1 số thức ăn, quả (ngọt, mặn, chua) 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Ngày tết vui vẻ.
<p>* MT 20: Chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi</p>	<p>- Trẻ có thể bắt chước 1 số hành động quen thuộc của người lớn: Bé em, cho em ăn,....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các cô các bác trong trường mầm non
<p>* MT 21: Sử dụng được 1 số đồ dùng , đồ chơi quen thuộc.</p>	<p>- Trẻ sử dụng được 1 số đồ dùng , đồ chơi quen thuộc: nói được tên , đặc điểm nổi bật , công dụng và cách sử dụng đồ dùng , đồ chơi quen thuộc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi của bé. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.

* MT 22: Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi (ông bà, bố mẹ, anh chị em, cô giáo, các bạn, nhóm /lớp) khi được hỏi.	- Bé và các bạn. - Bé và gia đình.
* MT 23: Trẻ nói được tên và chức năng của 1 số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Trẻ nói được tên, chức năng chính 1 số bộ phận của cơ thể: mắt để nhìn, mũi để ngửi, tai để nghe, miệng, tay, chân....	- Bé và các bạn. - Bé và gia đình.
* MT 24: Trẻ nói được tên và 1 vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Trẻ nói được tên và 1 vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Đồ chơi của bé - Cây quả rau và những bông hoa đẹp. - Những con vật đáng yêu
* MT 25: Trẻ chỉ /nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ /vàng /xanh theo yêu cầu.	Trẻ chỉ /nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ /vàng /xanh theo yêu cầu: + Trẻ nhận biết và phân biệt các màu đỏ, vàng, xanh. + Trẻ biết cất đồ chơi theo yêu cầu	- Các cô các bác trong trường mầm non. - Mùa hè đến.
* MT 26: Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	Trẻ biết lấy hoặc cất đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm lớp có kích thước (to – nhỏ) theo yêu cầu	- Những con vật đáng yêu. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
* MT 27: Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói: Cháu lấy/ cất đồ	- Đồ chơi của bé.

hành động .	chơi trên giá cho cô.....	- Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 28: Trẻ biết trả lời các câu hỏi : “ Ai đây?”, “ Cái gì đây”, “...làm gì” , “ ...thế nào ?”	- Trẻ nghe và trả lời và đặt câu hỏi : “ Cái gì?” , “ làm gì” , “ ở đâu?” , “ thế nào” VD : Đây là con gì? Con gà gáy thế nào?”,...	- Bé và các bạn - Những con vật đáng yêu. - Ngày tết vui vẻ.
* MT 29: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản : trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trẻ chú ý lắng nghe và hiểu nội dung câu chuyện ngắn. - Trẻ trả lời được các câu hỏi về tên truyện , tên nhân vật, hành động của các nhân vật	- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Những con vật đáng yêu. - Mùa hè đến.
* MT 30: Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Trẻ phát âm rõ tiếng. Phát âm các âm khác nhau.	- Đồ chơi của bé - Cây quả rau và những bông hoa đẹp
* MT 31: Trẻ đọc được bài thơ , ca dao , đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	- Trẻ đọc được các đoạn thơ , bài thơ ngắn có câu 3 -4 tiếng với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Bé và gia đình. - Mùa hè đến.
* MT 32: Trẻ nói được câu đơn , câu có 5-7 tiếng , có các từ thông dụng chỉ sự vật , hoạt động , đặc điểm quen thuộc.	- Trẻ nói được câu có 5-7 tiếng để bày tỏ nhu cầu, ý kiến của mình. - Sử dụng các từ chỉ đồ vật , con vật , đặc điểm , hành động quen thuộc trong giao tiếp .	- Các cô các bác trong trường mầm non. - Ngày tết vui vẻ. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 33: Trẻ sử dụng lời	- Thể hiện nhu cầu , mong muốn	- Bé có thể đi

nói với các mục đích khác nhau	và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. + Chào hỏi , trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như “ Con gì đây?” , “ Cái gì đây?”...	khắp nơi bằng PTGT. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* <i>MT 34</i> : Trẻ nói to , đủ nghe , lễ phép	- Trẻ nói đủ nghe , to , rõ ràng , thể hiện sự lễ phép.	- Các cô các bác trong trường mầm non. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KNXH, THẨM MỸ		
* <i>MT 35</i> : Trẻ nói được 1 vài thông tin về mình (tên , tuổi)	- Nhận nói được tên gọi và nhận biết 1 số đặc điểm của bản thân	- Bé và các bạn. - Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* <i>MT 36</i> : Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích .	- Nhận biết 1 số đồ dùng , đồ chơi, trò chơi, món ăn... yêu thích hoặc không thích của mình.	- Đồ chơi của bé. - Bé và gia đình.
* <i>MT 37</i> : Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ , lời nói.	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ , lời nói. Thường xuyên giao tiếp với người xung quanh.	- Các cô các bác trong trường mầm non.

		- Mùa hè bé lên lớp mẫu giáo.
* MT 38: Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui , buồn , sợ hãi.	- Trẻ nhận biết được các cảm xúc khác nhau: vui , buồn , sợ hãi qua nét mặt , cử chỉ.	- Đồ chơi của bé. - Ngày tết vui vẻ.
* MT 39: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc : vui , buồn , sợ hãi qua nét mặt , cử chỉ.	- Trẻ biết biểu lộ các cảm xúc khác nhau: vui , buồn , sợ hãi qua nét mặt , cử chỉ.	- Những con vật đáng yêu. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.
* MT 40: Biểu lộ sự thân thiện với 1 số con vật quen thuộc / gần gũi: bắt chước tiếng kêu , gọi.	- Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với 1 số con vật quen thuộc / gần gũi: bắt chước tiếng kêu , gọi.	- Đồ chơi của bé. - Những con vật đáng yêu.
* MT 41: Trẻ biết chào , tạm biệt , cảm ơn , ạ , vâng ạ.	- Trẻ biết chào , tạm biệt , cảm ơn , ạ , vâng ạ. - Trẻ biết thể hiện 1 số hành vi lễ phép. - Thực hiện 1 số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt , cảm ơn , nói từ “ạ” , “ vâng ạ” .	- Bé và các bạn. Ngày tết vui vẻ.
* MT 42: Trẻ biết thể hiện 1 số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em , khuấy bột cho em , nghe điện thoại ...)	- Trẻ biết thể hiện 1 số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ : bế em, nấu bột, cho em ăn, dỗ em, nói chuyện điện thoại....	- Các cô các bác trong trường mầm non - Cây quả rau và những bông hoa đẹp.
* MT 43: Trẻ chơi thân	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ	- Đồ chơi của

thiện cạnh trẻ khác.	khác. - Chơi thân thiện với bạn : chơi cạnh bạn , không tranh giành đồ chơi với bạn , không đánh bạn.	bé. - Mùa hè đến.
* MT 44: Trẻ thực hiện 1 số yêu cầu của người lớn.	- Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của cô giáo, người lớn	- Bé và gia đình. - Mùa hè đến.
* MT 45: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo 1 vài bài hát /bản nhạc quen thuộc	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo 1 vài bài hát /bản nhạc quen thuộc - Nghe hát , nghe nhạc với các giai điệu khác nhau ; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Bé và gia đình.
* MT46: Trẻ thích tô màu , vẽ, nặn , xé , xếp hình , xem tranh (cầm bút di màu , vẽ nguệch ngoạc)	- Vẽ các đường nét khác nhau , di màu , xé , vò , xếp hình. - Xem tranh.	- Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp. - Ngày tết vui vẻ. - Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT.

VI. DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN.

Chương trình dạy có 10 chủ đề (35 tuần)

- Từ 08/ 09/ 2025 đến 15/ 05/ 2026: Thực hiện chương trình tiết dạy

- Từ 18 /05/ 2026 đến 31/ 5/ 2026 khảo sát, tổng hợp kết quả khảo sát, chuẩn bị tâm thế cho trẻ lên lớp.

S	Tên chủ đề	Thời gian thực hiện	Chủ đề nhánh	Số tuần	Người thực
---	------------	---------------------	--------------	---------	------------

T					hiện
1	Bé và các bạn	3 tuần Từ ngày 08/09 đến 26/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Bé là ai - Các bạn của bé ở lớp - Bé và các bạn cùng chơi. - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	1 tuần 1 tuần 1 tuần	Giáo viên trong tổ
2	Đồ chơi của bé	3 tuần Từ ngày 29/09 đến 17/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi mà bé thích - Đồ chơi trong lớp - Đồ chơi chuyển động - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. 	1 tuần 1 tuần 1 tuần	Giáo viên trong tổ

			<ul style="list-style-type: none"> - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 		
3	Các bác các cô trong trường mầm non	<p>3 tuần</p> <p>Từ ngày 20/10 đến 07/11/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo của em - Các bác các cô trong trường mầm non - Bác cấp dưỡng - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	Giáo viên trong tổ
4	Bé và gia đình thân yêu	<p>Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 10/11- 05/12/2025)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẹ và bé - Bé với những người thân trong gia đình - Đồ dùng để ăn - Đồ dùng sinh hoạt - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	Giáo viên trong tổ

			<p>hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 		
5	Những con vật đáng yêu	<p>Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 08/12-02/01/2026)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Những con vật gần gũi - Những con vật ngộ nghĩnh - Những con vật sống dưới nước - Những con vật sống trong rừng - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	<p>Giáo viên trong tổ</p>

6	Ngày tết vui vẻ	Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 05/1- 30/01/ 2026)	<ul style="list-style-type: none"> - Bé chuẩn bị đón tết - Ngày tết với bé - Hương vị ngày tết - Mùa xuân của bé - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	1 tuần 1 tuần 1 tuần 1 tuần	Giáo viên trong tổ
7	Cây - quả - rau và những bông hoa đẹp	Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 02/02- 06/03/2026)	<ul style="list-style-type: none"> - Em yêu cây xanh - Vườn rau của bé - Bé thích ăn các loại quả - Những bông hoa đẹp - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi 	1 tuần 1 tuần 1 tuần 1 tuần	Giáo viên trong tổ

			<p>trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 		
8	Bé có thể đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông	<p>Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 09/03- 03/04/ 2026)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông hàng ngày của bé - Phương tiện giao thông đường hàng không - Phương tiện giao thông đường thủy - Bé tìm hiểu luật lệ giao thông - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	<p>Giáo viên trong tổ</p>
9	Mùa hè đến	<p>Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết mùa hè - Trang phục mùa hè - Bé làm gì trong mùa hè - Xây dựng, tổ chức kế hoạch 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	<p>Giáo viên trong tổ</p>

		06/04- 24/04/2026)	<p>nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 		
10	Bé lên lớp mẫu giáo	<p>Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 27/04- 15/5/2026)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp mẫu giáo của bé - Các hoạt động của bé trong nhóm lớp - Ngày tết thiếu nhi - Xây dựng, tổ chức kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của chủ đề theo đúng yêu cầu của trường đề ra, phù hợp tình hình thực tế. Nộp kế hoạch đúng thời gian quy định - Trang trí lớp, tạo môi trường, bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề. - Rèn nề nếp cho trẻ . - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề. 	<p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p> <p>1 tuần</p>	<p>Giáo viên trong tổ</p>

Trên đây là kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 - 2026 của Tổ chuyên môn nhà trẻ 24 -36 tháng ./.

**XÉT DUYỆT CỦA
BAN GIÁM HIỆU**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CM**



Trần Thị Thu Hương